TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 212/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 29-9-2020
"V/v tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Hiền

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Mầm

Bà Lữ Phúc Lệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vui là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 293/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2020 về việc "*Tranh chấp ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 211/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Tr - Sinh năm 1993 (có mặt).

Nơi ĐKNKTT: ấp TT, xã THĐ, huyện CN, tỉnh Cà Mau

Chỗ ở hiện tại: Ấp LN, xã RC, huyện PT, tỉnh Cà Mau

- *Bị đơn:* Anh Trần Minh V - Sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp TT, xã THĐ, huyện CN, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án chị Trần Thị Tr trình bày:

- *Về hôn nhân:* Chị và anh Trần Minh V kết hôn vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn chị và anh V chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị và anh V bất đồng quan điểm trong

cuộc sống, thường hay cự cãi nhau. Chị và anh V đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2020 cho đến nay. Nay xét thấy đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Trần Minh V.

- *Về con chung:* Trong quá trình chung sống giữa chị và anh V có với nhau 02 người con chung tên Trần Nhật D, sinh ngày 31/3/2012 và Trần Khánh D, sinh ngày 24/4/2014, hiện nay các con đang sống chung với chị. Sau khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi các con, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị và anh V không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị và anh V không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản hòa giải ngày 24/7/2020 anh Trần Minh V Trình bày:

- *Về hôn nhân:* Anh và chị Trần Thị Tr kết hôn vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Thời gian đầu khi mới kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh và chị Tr bất đồng quan điểm, công việc làm ăn không được thuận lợi, anh và chị Tr đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2020 cho đến nay. Anh còn thương vợ, thương con nên không đồng ý ly hôn với chị Tr .

- *Về con chung:* Anh xác định trong quá trình chung sống giữa anh và chị Tr có 02 con chung tên Trần Nhật D, sinh ngày 31/3/2012 và Trần Khánh D, sinh ngày 24/4/2014, hiện các con đang sống với chị Tr . Nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn anh yêu cầu được nuôi các con, không yêu cầu chị Tr cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Anh xác định giữa anh và chị Tr không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Anh xác định trong thời gian anh và chị Tr chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Trần Minh V, Tòa án đã triệu tập anh V để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng anh V đều vắng mặt không lý do.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Tranh chấp giữa chị Trần Thị Tr và anh Trần Minh V là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc xin ly hôn, nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh V có địa chỉ tại ấp Tân Tạo, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Chị Tr và anh V kết hôn vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Tại phiên tòa, chị Tr vẫn giữ quan điểm xin ly hôn, tại biên bản hòa giải anh V yêu cầu được đoàn tụ. Hội đồng xét xử xét thấy, chị Tr và anh V chung sống với nhau đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cải nhau. Gia đình hai bên đã tổ chức hàn gắn nhưng không có kết quả, chị Tr đã về nhà cha mẹ ruột sinh sống ở ấp Lê Năm, xã Gạch Chèo, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau và sống ly thân với anh V từ tháng 01 năm 2020 cho đến nay. Từ đó cho thấy mâu thuẫn giữa chị Tr và anh V đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Tr được ly hôn với anh V .

Về con chung: Chị Tr và anh V xác định có 02 con chung tên Trần Nhật D, sinh ngày 31/3/2012 và Trần Khánh D, sinh ngày 24/4/2014, hiện các con đang sống với chị Tr . Sau khi ly hôn chị Tr và anh V đều yêu cầu được nuôi cả 02 người con. Hội đồng xét xử xét thấy, tính đến ngày xét xử sơ thẩm cháu Trần Nhật D đã trên 07 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi, theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, sau khi vợ chồng ly hôn Tòa án xem xét nguyện vọng của các con mà giao cho người vợ hay người chồng trực tiếp nuôi. Tại biên bản lấy lời khai ngày 24 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước đối với cháu Trần Nhật D trình bày, sau khi chị Tr và anh V ly hôn thì cháu có nguyện vọng được sống với mẹ là chị Tr . Đối với cháu Trần Khánh D đã trên 36 tháng tuổi nhưng chưa đủ 07 tuổi, theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, khi vợ chồng ly hôn mà không thỏa thuận được người trực tiếp nuôi con thì Tòa án quyết định việc giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con. Hội đồng xét xử xét thấy, về điều kiện kinh tế thì cả chị Tr và anh V đều có điều kiện để nuôi con, tuy nhiên cháu Trần Nhật D có

nguyện vọng được sống với chị Tr , từ khi ly thân cho đến nay cháu Trần Nhật D và cháu Trần Khánh D do chị Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đã ổn định. Tại giấy xác nhận ngày 23/9/2020 của Trường tiểu học Rạch Chèo xác nhận hiện 02 cháu Trần Nhật D và Trần Khánh D đang học tại Trường tiểu học Rạch Chèo, huyện Phú Tân. Do đó, để tránh sự xáo trộn và ảnh hưởng đến việc sinh hoạt, học tập của 02 cháu nên cần tiếp tục giao cháu Nhật Duy và Khánh Duy cho chị Tr nuôi là phù hợp.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, chị Tr không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung: Chị Tr và anh V thống nhất xác định không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Chị Tr và anh V thống nhất xác định trong thời gian chung sống chị Tr và anh V không có nợ ai cũng không ai nợ anh chị, chị Tr và anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị Tr phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Các Điều 9, 51, 53, 54, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Tuyên xử*:**

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Trần Thị Tr được ly hôn với anh Trần Minh V.

Về con chung: Giao con tên Trần Nhật D, sinh ngày 31/3/2012 và Trần Khánh D, sinh ngày 24/4/2014 cho chị Trần Thị Tr tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Trần Minh V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trần Minh V không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị Tr phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, đối trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0005508 ngày 29/6/2020 của Chi cục thi

hành án dân sự huyện Cái Nước, chị Tr nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Trần Minh V không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm chị Trần Thị Tr có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trần Minh V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Tân Hưng Đông;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Trần Thanh Hiền